

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH Y

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày: 17-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN CHẤN, TỈNH Y

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Công Thắng;

Ông Dương Trung Lợi.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Bích Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Y.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn tham gia phiên tòa:** Ông Lưu Thượng Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Y. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 đối với:

- **Bị cáo: Ngân Văn Ph;** tên gọi khác: không; sinh ngày: 01/01/1972 tại huyện Văn Chấn, tỉnh Y; nơi cư trú: Thôn Đ, xã GH, huyện V, Yên Bái; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 0/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Ngân Văn P đã chết và bà Lò Thị I, sinh năm 1930; vợ là Ngân Thị M (chưa đăng ký kết hôn) và có 02 con cùng cư trú: Thôn Đ, xã GH, huyện V, Yên Bái; tiền án: 01 tiền án Bản án số 21/2016/HSST ngày 31/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện V xử phạt bị cáo 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 28/02/2023 thi hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 27/12/2023, tạm giam từ ngày 29/12/2023. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Ngân Văn Ph:** Bà Nguyễn Thị Hoa, trợ giúp viên pháp lý thuộc chi nhánh trợ giúp pháp lý số 1- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Y. Có mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Lục Văn Hòa, sinh năm 1995; trú tại: Thôn Chiềng Pàn 2, xã GH, huyện V, Yên Bái. Vắng mặt.

+ Anh Ngân Văn L, sinh năm 1982; trú tại: Thôn Nà Lóng, xã Tú Lệ, huyện V, Yên Bái. Vắng mặt.

+ Ông Đặng Tồn S, sinh năm 1973; trú tại: Thôn Khe Dẹt, xã Phong Dụ Thượng, huyện Văn Yên, tỉnh Y. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Hoàng Hải U, sinh năm 1956; trú tại: Thôn Đ, xã GH, huyện V, tỉnh Y. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 27/12/2023, Lục Văn H và Ngân Văn L cùng đi đến nhà Ngân Văn Ph hỏi mua Heroine. Phiến đồng ý nên cùng H, L đi xuống bếp, Hòa và L cùng một lúc mỗi người đưa cho Ph 100.000 đồng, Ph cầm tiền rồi lấy Heroine ở trong túi quần ra bẻ 02 mảnh và dùng giấy nilon màu xanh gói lại thành 02 gói đưa cho Hòa và L mỗi người 01 gói, sau đó Ph đi lên trên sàn nhà ngồi uống nước, làm việc nhà, H và L tự ý bỏ số ma túy vừa mua của Ph ra sử dụng hết. Sau đó Đặng Tồn S đến hỏi mua Heroine, Ph đồng ý, nhưng chưa kịp bán cho S thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện V phối hợp với Công an xã GH phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần bên phải Ph đang mặc có 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (Nghị là Heroine); tại túi quần phía sau bên phải 01 ví giả da màu nâu bên trong có tổng số 3.400.000 đồng tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Thu giữ tại chỗ L và Hòa đang ngồi 02 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 02 bật lửa ga.

Ngân Văn Ph khai nhận số chất bột nén màu trắng mà Cơ quan điều tra thu giữ nêu trên là ma túy, loại Heroine, Ph tàng trữ với mục đích vừa để sử dụng và vừa để bán.

Quá trình điều tra Ngân Văn Ph tự khai nhận Ph là người nghiện ma túy, hình thức hít Heroine vào cơ thể. Để có ma túy, có tiền mua ma túy sử dụng, tháng 12 năm 2023, Ph thường đi mua ma túy về chia ra thành nhiều gói nhỏ vừa để sử dụng và vừa bán lại cho người khác. Cụ thể các lần Ph bán ma túy như sau:

Sáng ngày 20/12/2023, Ngân Văn Ph bán cho Lục Văn H 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng.

Khoảng 11 giờ ngày 20/12/2023, Ngân Văn Ph bán cho Đặng Tồn S 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng.

Khoảng 10 giờ ngày 26/12/2023, Ngân Văn Ph bán cho Lục Văn H 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng.

Khoảng 11 giờ ngày 27/12/2023, cùng lúc Ngân Văn Ph bán cho Lục Văn H và Ngân Văn L mỗi người 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng/01 gói.

Về nguồn gốc số Heroine có để bán và sử dụng. Ngân Văn Ph khai nhận mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên 02 lần tại chân dốc đồi thông thuộc bản Háng Cơ, xã Nậm Có, huyện Mường Chá. Lần thứ nhất vào ngày 17/12/2023 Ph mua của người này 500.000 đồng được 02 phân Heroine sau đó đem

về chia nhỏ ngày 20/12/2023 bán cho Hoà 01 gói bán cho S 01 gói với giá 100.000 đồng/1 gói còn lại Ph đã sử dụng hết. Lần thứ hai vào ngày 26/12/2023 Ph cũng mua của người phụ nữ này 600.000 đồng được hơn 02 phân Heroine sau đó đem về chia nhỏ bán cho Hoà 02 lần bán cho L 1 lần số còn lại bị Công an thu giữ.

- Tại bản kết luận giám định số: 06/KL-KTHS ngày 03/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Y kết luận:

“1. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Ngân Văn Ph có khối lượng là 0,98 gam; 0,18 gam trích từ 0,98 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục ma túy và tiền chất” (BL 23).

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định nêu trên.

- Cáo trạng số: 19/CT-VKS-VC ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Y, truy tố Ngân Văn Ph về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm b, c và q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

* Bị cáo không khiếu nại Cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Y.

* Tại phiên tòa: Bị cáo Ngân Văn Ph khai nhận rõ ràng, đầy đủ về hành vi phạm tội của mình và vật chứng cũng như tài sản tạm giữ.

Trong quá trình điều tra Lục Văn H, Ngân Văn L và Đặng Tồn S đều khai nhận số lần, số tiền mua Heroine của Ngân Văn Ph để sử dụng trái phép như lời khai của bị cáo Ph nêu trên.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Ngân Văn Ph phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các điểm b, c và q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngân Văn Ph từ 10 năm đến 11 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ.

+ Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa Nguyễn Thị Hoa trình bày lời bào chữa cho bị cáo nội dung: Nhất trí với tội danh mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Ngân Văn Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên cần xem xét bị cáo là người dân tộc

thiếu số, bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo. Tự thú hành vi phạm tội trước đó Cơ quan điều tra chưa phát hiện. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm b, c và q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử bị cáo Ngân Văn Ph mức án 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ cũng như án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

- Bị cáo không có tranh luận gì.

- Bị cáo nói lời sau: Đề nghị HĐXX xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện V, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Ngân Văn Ph tại phiên tòa phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và Kết luận giám định ma túy; Phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đã có cơ sở kết luận:

Ngân Văn Ph là người nghiện chất ma túy, với động cơ, mục đích vụ lợi, nhiều lần mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 27/12/2023 cũng tại nơi ở của mình, Ngân Văn Ph cùng một lúc bán cho Lục Văn H và Ngân Văn L mỗi người 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng/1 gói. Ngoài ra Ngân Văn Ph còn cất giấu trong người 0,98 gam Heroine, với mục đích vừa để sử dụng và vừa để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt. Ngân Văn Ph còn tự thú hành vi bán ma túy cho cho các đối tượng khác, cụ thể: Sáng ngày 20/12/2023, Ngân Văn Ph bán cho Lục Văn H 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Khoảng 11 giờ ngày 20/12/2023, Ngân Văn Ph bán cho Đặng Tồn S 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Khoảng 10 giờ ngày 26/12/2023, Ngân Văn Ph bán cho Lục Văn H 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng.

Ngày 31/5/2016 Tòa án nhân dân huyện V xử phạt bị cáo Ngân Văn Ph 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là tội phạm rất nghiêm trọng. Đến ngày 27/12/2023 khi chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Như vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”.

Hành vi nêu trên của bị cáo Ngân Văn Ph phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với ba tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “Phạm tội 02 lần trở lên”, “Đối với 02 người trở lên” và “tái phạm nguy hiểm” quy định tại các điểm b,

c và q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được HĐXX chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự,

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt bị cáo Ph tự khai nhận hành vi mua bán ma túy của mình trước đó mà cơ quan điều tra chưa phát hiện ra; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự thú” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Ngân Văn Ph là người nghiện chất ma túy, đã một lần bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Như vậy bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt chính: Bị cáo Ngân Văn Ph là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn do đó cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác minh của cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã cho thấy bị cáo Ngân Văn Ph nghề nghiệp làm ruộng, nghiện ma túy, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Các vấn đề khác:

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

+ Cơ quan điều tra đã thu giữ của Ngân Văn Ph 0,98 gam Heroine, Cơ quan Điều tra đã lấy 0,18 gam Heroine làm mẫu giám định không hoàn lại, tổng khối lượng còn lại là 0,8 gam Heroine đã niêm phong; 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong + nilon gói, 01 (một) ví giả da màu nâu, ví cũ; 02 bật lửa ga, đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy bạc cháy dở; 02 mảnh nilon màu xanh. Đây là vật chứng của vụ án và tài sản tạm giữ nay không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

+ Ngày 20/12/2023 và 26/12/2023 bị cáo Ph đã bán ma túy cho Lục Văn H hai lần thu được số tiền 200.000 đồng; ngày 20/12/2023 bị cáo Ph đã bán ma túy cho Đặng Tồn S 01 gói Heroine thu được số tiền 100.000 đồng; Ngày 27/12/2023 Ph bán cho L và Hòa mỗi người 01 gói Heroine thu được 200.000 đồng, tổng số tiền Ph bán ma túy cho Hòa, L và S là 500.000 đồng đây là tiền do phạm tội mà có, Ph đã chi tiêu 100.000 đồng, nên cần tịch thu 400.000 đồng và truy thu 100.000 đồng của bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của Ngân Văn Ph không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Sau khi mua được Heroine của Ngân Văn Ph. Hòa và L đã lợi dụng lúc Ph ra ngoài nên đã lén lút sử dụng (hít) ma túy tại nhà của Ph, việc Hòa và L sử dụng ma túy trong nhà Ph nhưng Ph không biết nên cơ quan Điều tra không đề cập xử lý đối với Ph về hành vi này là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo khai mua ma túy của người phụ nữ dân tộc Mông trên đường lên bản Háng Tàu, xã Nậm Có, huyện Mù Cang Chải, nhưng không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này ở đâu nên không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với người này.

Đối với Lục Văn H, Ngân Văn L và Đặng Tòn S là những người nghiện chất ma túy đã mua Heroine của Ngân Văn Ph để sử dụng và đã sử dụng hết, không xác định được khối lượng. Hành vi của Hòa, L và S không cấu thành tội phạm, Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng quy định.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nên bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Những đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngân Văn Ph phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ các điểm b, c và q khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngân Văn Ph **10 (mười)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ là ngày 27/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Y phát hành bên trong có 0,8 gam Heroine; 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong + nilon gói; 01 (một) ví giả da màu nâu, ví cũ; 02 bật lửa ga, đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy bạc cháy dở; 02 mảnh nilon màu xanh.

Tịch thu của Ngân Văn Ph số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Truy thu của Ngân Văn Ph số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho Ngân Văn Ph số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Các vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 3 năm 2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Y.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Ngân Văn Ph được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo Ngân Văn Ph có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 17-4-2024.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Y;
- VKSND tỉnh Y;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V;
- Bị cáo; Người có quyền lợi liên quan;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục thuế huyện V;
- Chi cục hải quan tỉnh Y;
- UBND xã GH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thành Long